

Bản án số: 26/2023/HNGĐ-ST  
Ngày 22-9-2023  
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Oanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Quang.

Ông Triệu Phúc Vượng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lương Văn Đoàn - Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 94/2023/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lý Thị P, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Tổ dân phố x, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Có mặt tại phiên tòa

2. Bị đơn: Anh Chảo Văn K, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Bản L, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Vắng mặt tại phiên tòa

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Theo đơn khởi kiện về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” cùng các lời khai tại Tòa án nguyên đơn chị Lý Thị P trình bày:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Thị P và anh Chảo Văn K tự nguyện về chung sống với nhau từ năm 2012, sau đó đến ngày 16/5/2015 thì đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Quá trình chung sống hạnh phúc được một thời gian đầu, đến năm 2016 thì anh K không tu chí làm

ăn và sa vào con đường nghiện ngập tù tội, chị P và gia đình đã khuyên bảo nhiều lần nhưng anh K không chịu thay đổi nên chị P đã bỏ về nhà mẹ đẻ tại tổ dân phố 1 thị trấn Tân Uyên sinh sống từ năm 2016 đến nay. Hiện tại chị P không còn tình cảm với anh K, do vậy chị P đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Chảo Văn K.

2. Về con chung: Chị Lý Thị P và anh Chảo Văn K có 02 con chung là cháu Chảo Thị Kim O, sinh ngày 09/01/2012 và Chảo Thị V, sinh ngày 28/8/2014. Sau khi ly hôn chị P có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Chảo Thị Kim O cho đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi và không đề nghị anh K phải cấp dưỡng nuôi con chung. Đồng thời chị P đề nghị Tòa án giao con chung là cháu Chảo Thị V cho anh Chảo Văn K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi, chị P không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu V.

3. Về chia tài sản chung: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung chị Lý Thị P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Tại bản tự khai và biên bản lấy lời khai anh Chảo Văn K xác nhận chị P trình bày về thời điểm chung sống cũng như việc đăng ký kết hôn và quá trình chung sống đến giữa năm 2015 thì nảy sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, hay xảy ra cãi cọ chửi mắng nhau và đã ly thân nhau từ năm 2015 đến nay, hiện anh K không còn tình cảm với chị P nên cũng nhất trí với yêu cầu ly hôn của chị P.

Về con chung anh K công nhận có 02 con chung như chị P trình bày, sau khi ly hôn anh K có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung là cháu Oanh và cháu V cho đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi và không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản chung: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung anh Chảo Văn K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Sau khi thụ lý vụ án, anh Chảo Văn K biết chị P có đơn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn và được chị P giao các tài liệu chứng cứ đã giao nộp cho Tòa theo hướng dẫn của Tòa án. Anh K được Tòa án triệu tập đến làm việc, đã có bản tự khai và biên bản lấy lời khai, tuy nhiên quá trình về sau anh K không đến Tòa án để làm việc theo giấy triệu tập, thông báo của Tòa án mặc dù đã được triệu tập hợp lệ.

\* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong thời gian chuẩn bị xét xử: Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền thụ lý vụ án;

thụ lý đơn yêu cầu ly hôn; việc xác định quan hệ tranh chấp và tư cách của đương sự trong vụ án; việc ra và gửi thông báo thụ lý cũng như Quyết định đưa vụ án ra xét xử cùng hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát đúng thời hạn quy định. Về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và Thư ký: Tại phiên tòa xét xử vụ án ngày hôm nay, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do là vi phạm về nghĩa vụ của bị đơn theo quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147; Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự; các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của Chị Lý Thị P và xem xét quyết định:

Về quan hệ hôn nhân: Chị P được ly hôn với anh K; Về con chung: Giao con chung là Chảo Thị Kim O, sinh ngày 09/01/2012 cho chị Lý Thị P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi, có khả năng lao động. Giao con chung là cháu Chảo Thị V, sinh ngày 28/8/2014 chị anh Chảo Văn K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi, có khả năng lao động. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị P và anh K đều không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung; Về chia tài sản chung: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung chị P, anh K không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét; Về án phí: Nguyên đơn chị P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Chảo Văn K có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại bản L, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Anh K đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng cố tình vắng mặt không có lý do. Chị P có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải nên căn cứ khoản 4 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án đã lập biên bản về việc không tiến hành hòa giải được và ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung. Ngày 06/9/2023, Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên đã tiến hành mở phiên tòa lần thứ nhất, mặc dù được

triệu tập họp lệ nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa hôm nay, anh K tiếp tục vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh K là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Thị P và anh Chảo Văn K về chung sống từ năm 2012 và đăng ký kết hôn ngày 16/5/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, việc chung sống và kết hôn đều trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc. Do vậy hôn nhân giữa chị P và anh K là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống của chị P anh K bình thường đến năm 2015 và năm 2016 thì xảy ra mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã lẫn nhau và anh K chị P đã sống ly thân với nhau từ năm 2016 đến nay. Hiện chị P không còn tình cảm, không còn yêu thương anh K nên chị xin được ly hôn với anh Chảo Văn K.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Khoảng thời gian mâu thuẫn giữa chị P anh K đã kéo dài và đã sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay, giữa chị P và anh K không còn quan tâm, yêu thương, chăm sóc nhau nữa. Đặc biệt chị P không còn tình cảm yêu thương đối với anh K, không còn hạnh phúc khi chung sống với anh K. Anh K cũng không còn tình cảm với chị P, quá trình chung sống không hạnh phúc nên cũng đồng ý ly hôn với chị P. Xét thấy hôn nhân giữa chị P và anh K đã thực sự lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Ủy ban nhân dân xã Pắc Ta cũng đã xác định giữa chị P và anh K có mâu thuẫn và đã sống ly thân từ năm 2016 đến nay nên yêu cầu khởi kiện của chị P đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh K là hoàn toàn có căn cứ theo quy định tại Điều 51 và khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị Lý Thị P và anh Chảo Văn K quá trình giải quyết vụ án đều thống nhất có 02 con chung là cháu Chảo Thị Kim O, sinh ngày 09/01/2012 và cháu Chảo Thị V, sinh ngày 28/8/2014.

Chị P có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Oanh cho đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi và không đề nghị anh K phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Chảo Văn K có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả 02 cháu Oanh và cháu V cho đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi và không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi con.

Từ năm 2016 đến nay, con chung của chị P anh K là cháu Oanh đang ở cùng với chị P và bố mẹ đẻ của chị P tại thị trấn Tân Uyên, còn cháu V ở với anh K và bà nội tại xã Pắc Ta, các cháu đều được chăm sóc, nuôi dưỡng đầy đủ. Tính đến thời điểm giải quyết vụ việc cháu Oanh và cháu V đều đã trên 7 tuổi, Tòa án đã tiến hành lấy ý kiến của cháu Oanh và cháu V, nếu chị P và anh K không còn ở với nhau thì cháu Oanh có nguyện vọng muốn được ở cùng với chị P còn cháu V có nguyện vọng

được ở với anh K. Xét thấy hiện nay anh K đang là đối tượng quản lý người nghiện sau cai nghiện của Ủy ban nhân dân xã Pắc Ta, anh K đang đi làm xa và gửi cháu V cho mẹ đẻ trực tiếp nuôi dưỡng, nhưng thi thoảng anh K vẫn về nhà thăm con và gửi tiền cho mẹ đẻ để nuôi cháu V hàng tháng, tuy nhiên anh K là lao động tự do, thu nhập trung bình chỉ 03 đến 04 triệu đồng/01 tháng, không đảm bảo điều kiện kinh tế và không có thời gian trực tiếp chăm sóc con chung nên nếu theo nguyện vọng của anh K giao cả 02 con chung cho anh K trực tiếp nuôi dưỡng là không đảm bảo. Còn chị P sinh sống cùng bố mẹ đẻ tại thị trấn Tân Uyên, là lao động tự do, thu nhập hàng tháng khoảng 06 triệu đồng vẫn đảm bảo chi phí để nuôi con và chị P có điều kiện ở gần để trực tiếp chăm sóc con. Vì vậy, để đảm bảo lợi ích tốt nhất cho sự phát triển về thể chất cũng như tinh thần của các con chung, Hội đồng xét xử nhận thấy cần giao cháu V cho anh K và giao cháu Oanh cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi và có khả năng lao động là phù hợp với các điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lý Thị P và anh Chảo Văn K đều không yêu cầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về chia tài sản chung: Chị Lý Thị P và anh Chảo Văn K không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Lý Thị P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Do vậy, quan điểm giải quyết vụ án của vị Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và khoản 4 Điều 147, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58; Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

#### **Xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Thị P được ly hôn với anh Chảo Văn K.
2. Về con chung: Giao con chung là cháu Chảo Thị Kim O, sinh ngày 09/01/2012 cho chị Lý Thị P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi. Giao con chung là cháu Chảo Thị V, sinh ngày

28/8/2014 cho anh Chảo Văn K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi

Chị Lý Thị P và anh Chảo Văn K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Chảo Văn K không phải cấp dưỡng nuôi con chung Chảo Thị Kim O. Chị Lý Thị P không phải cấp dưỡng nuôi con chung Chảo Thị V.

4. Về chia tài sản chung: Chị Lý Thị P và anh Chảo Văn K đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí: Chị Lý Thị P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng mà Chị Lý Thị P đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số: AA/2021/0001498 ngày 30/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./../.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- UBND xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên;
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Oanh**

